

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội
trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 22/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021- 2030;

Căn cứ Công văn số 555/LĐTBXH-BTXH ngày 03/3/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc triển khai chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021 - 2030;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 92/TTr-SLĐTBXH ngày 06/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ngành, hội đoàn thể liên quan;
- Báo, Đài PT&TH Bình Định;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PVPVX;
- Lưu: VT, K20.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

KẾ HOẠCH**Thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội
trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh)

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 22/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021 - 2030; Công văn số 555/LĐT BXH-BTXH ngày 03/3/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc triển khai chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021 - 2030; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu chung.**

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công tác xã hội tại các ngành, các cấp, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh Bình Định theo từng giai đoạn; đảm bảo nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ công tác xã hội trên các lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ công tác xã hội của người dân, hướng tới mục tiêu phát triển xã hội công bằng và hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể.

a) Đạt 60% số cơ quan, tổ chức, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, trại giáo dưỡng, các cơ quan tư pháp, trường học, bệnh viện, xã, phường, thị trấn và đơn vị liên quan thực hiện phân công, bố trí nhân sự làm công tác xã hội, trong đó, có ít nhất từ 01 đến 02 cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên công tác xã hội thuộc chức danh chuyên trách, không chuyên trách hoặc cộng tác viên công tác xã hội với mức phụ cấp hàng tháng tối thiểu bằng mức lương cơ bản do Chính phủ quy định.

b) Ít nhất có 30% số cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội đang làm việc tại các xã, phường, thị trấn, các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội, trại giam, trường giáo dưỡng, hệ thống tư pháp, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội các cấp được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng công tác xã hội.

c) Đạt cơ cấu tối thiểu 50% số cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và cơ sở liên quan khác trong quy hoạch có cung cấp dịch vụ công tác xã hội; tỷ lệ

người có hoàn cảnh khó khăn được tư vấn, hỗ trợ công tác xã hội năm 2025 tăng 20% so với năm 2020.

d) Bảo đảm ít nhất 85% trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh được trợ giúp xã hội và được cung cấp dịch vụ công tác xã hội phù hợp từ nguồn lực xã hội hóa.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đề xuất hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về công tác xã hội.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách để khuyến khích, tăng cường thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển công tác xã hội trợ giúp cho các đối tượng yếu thế và người dân.

- Triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về phát triển công tác xã hội, dịch vụ công tác xã hội, trong đó có cơ chế đặt hàng cung cấp dịch vụ công tác xã hội cho người dân.

2. Phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

- Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền quy hoạch phát triển mạng lưới các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các ngành, lĩnh vực và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, cá nhân được phép thành lập theo hướng thực hiện trợ giúp toàn diện, bền vững.

- Đầu tư nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động cung cấp dịch vụ công tác xã hội; chú trọng đến cơ sở chăm sóc nuôi dưỡng người khuyết tật thần kinh tâm thần, trẻ tự kỷ và rối nhiễu hành vi.

- Xây dựng, triển khai các mô hình cung cấp các dịch vụ công tác xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, trường giáo dưỡng, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, ngôi nhà tạm lánh, mô hình nuôi con nuôi, mô hình gia đình, cá nhân nhận nuôi có thời hạn và mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội toàn diện, hỗ trợ sinh kế cho đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.

3. Phát triển đội ngũ viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội thực hiện nhiệm vụ công tác xã hội.

Rà soát, sắp xếp phân công cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, cộng tác viên làm công tác xã hội tại các trại giam, trường giáo dưỡng, hệ thống tư pháp, các cơ sở giáo dục, bệnh viện... và các cơ sở của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, trong đó ưu tiên các lĩnh vực trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy, hỗ trợ phạm nhân hoàn lương và giải quyết những vấn đề xã hội bức xúc khác; phân đấu mỗi cơ quan, đơn vị có ít nhất một nhân viên công tác xã hội thực hiện nhiệm vụ công tác xã hội.

4. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội.

- Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học về công tác xã hội cho tối thiểu 50 cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội (bình quân 10 người/năm); cử cán bộ tham gia đào tạo kỹ năng công tác xã hội chuyên sâu trong chăm sóc, phục hồi, trợ giúp đối tượng đặc thù, tối thiểu 02 chỉ tiêu/năm; đào tạo 05 cán bộ y tế lao động xã hội đang làm việc tại các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội (bình quân 01 người/năm).

- Tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng cho tối thiểu 1.000 lượt cán bộ, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội (bình quân 200 lượt người/năm) về chăm sóc, phục hồi, trợ giúp đối tượng đặc thù, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người chưa thành niên; công tác xã hội trong lĩnh vực tư pháp, nông thôn và một số lĩnh vực đặc thù khác.

5. Đổi mới, hoàn thiện chương trình, nội dung đào tạo và giáo dục nghề công tác xã hội trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học; nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên ngành công tác xã hội.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, áp dụng chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học về công tác xã hội phù hợp với quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về công tác xã hội.

- Hỗ trợ các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ giảng viên tại các khoa có đào tạo công tác xã hội.

6. Đánh giá kết quả và đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách phát triển công tác xã hội.

Tổ chức đánh giá kết quả và đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách phát triển công tác xã hội; đặc biệt là công tác xã hội trong các lĩnh vực bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy, y tế, giáo dục, tư pháp, lao động - thương binh và xã hội, trong đó tập trung vào các nội dung:

- Tổ chức rà soát, phân loại cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội; các đối tượng và dịch vụ công tác xã hội; kế hoạch đào tạo, đào tạo lại cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội; nâng cao năng lực thu thập, xử lý thông tin về công tác xã hội, phục vụ yêu cầu chỉ đạo, quản lý.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội bảo đảm tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và chính sách, pháp luật về công tác xã hội.

- Tổng kết, đánh giá thực tiễn đề đề nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách và phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên, công tác viên công tác xã hội.

7. Tuyên truyền, thông tin nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác xã hội

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về vai trò, vị trí công tác xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và đối tượng yếu thế khác.

- Thực hành số tay hướng dẫn do Trung ương xây dựng hoặc tự xây dựng số tay hướng dẫn kỹ năng công tác xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, công tác viên làm công tác xã hội.

- Tham gia hoặc tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về lĩnh vực công tác xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và công tác viên công tác xã hội.

- Tổ chức hội thảo, hội nghị trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ công tác xã hội, các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội hiệu quả, các chương trình, nội dung đào tạo và phương pháp nâng cao năng lực cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên công tác xã hội...

8. Huy động nguồn lực

Tăng cường hợp tác, huy động các nguồn lực trong và ngoài nước để thúc đẩy phát triển công tác xã hội.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

- Ngân sách nhà nước được bố trí từ dự toán chi thường xuyên hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn hàng năm của các sở, ngành và các địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Đóng góp, hỗ trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Các sở, ngành và địa phương chủ động lập dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Làm cơ quan đầu mối, giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, cơ quan liên quan xây dựng mạng lưới tổ chức cung cấp các dịch vụ công tác xã hội và mạng lưới nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội đảm bảo tiêu chuẩn, quy trình cung cấp dịch vụ công tác xã hội và tiêu chuẩn đạo đức cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội theo quy định; quy hoạch mạng lưới các cơ sở trợ giúp về công tác xã hội; giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh; định kỳ tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Sở Nội vụ: Phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan triển khai, hướng dẫn việc áp dụng ngạch, bậc lương, các chế độ phụ cấp lương, cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập đối với công chức, viên chức làm công tác xã hội; chỉ đạo, hướng dẫn phát triển mạng lưới cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo: Tạo điều kiện cho các trường đại học, cao đẳng về việc liên kết đào tạo trình độ đại học, thạc sỹ ngành công tác xã hội, trình UBND tỉnh xem xét; chỉ đạo các cơ sở giáo dục phân công viên chức, nhân viên làm kiêm nhiệm công tác xã hội.

4. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan rà soát lại các bệnh viện để thành lập mạng lưới cộng tác viên công tác xã hội hoặc tổ công tác xã hội tại các cơ sở y tế nhằm cung cấp các dịch vụ công tác xã hội, giải quyết các vấn đề về tâm lý, xã hội, chế độ chính sách về khám, chữa bệnh cho người bệnh và người nhà người bệnh, kết nối các nhà hảo tâm, giúp đỡ các bệnh nhân nghèo, bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn.

5. Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan phổ biến pháp luật về phát triển công tác xã hội; rà soát, đánh giá tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp các văn bản quy phạm pháp luật về công tác xã hội, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch về phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện Kế hoạch này.

7. Sở Tài chính: Hàng năm, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu đề xuất UBND tỉnh bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

8. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao các huyện, thị xã, thành phố truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về phát triển công tác xã hội.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định: Xây dựng các bản tin, phóng sự chuyên đề về phát triển công tác xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ công tác xã hội trên các lĩnh vực.

10. Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan thực hiện các văn bản pháp luật có liên quan thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về phát triển công tác xã hội; sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm việc tại trại giam, trường giáo dưỡng về công tác xã hội theo hướng dẫn của Bộ Công an và các Bộ, ngành liên quan.

11. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tùy theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch; nghiên cứu, xây dựng ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản có liên quan trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền để phát triển công tác xã hội.

12. Các trường đại học, cao đẳng, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị xây dựng, tổ chức đào tạo hoặc liên kết đào tạo chuyên ngành công tác xã hội, xây dựng mạng lưới công tác xã hội trong nhà trường, đơn vị.

13. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phát triển công tác xã hội trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung, giải pháp của Kế hoạch phù hợp trên địa bàn; bố trí ngân sách, nhân lực, cơ sở vật chất thực hiện Kế hoạch; lồng ghép kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo các cấp hội cơ sở đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhân viên, công tác viên công tác xã hội; tuyên truyền, phổ biến làm thay đổi nhận thức trong đoàn viên, hội viên về công tác xã hội; tập hợp, vận động đoàn viên, hội viên tình nguyện tham gia công tác xã hội; tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ 6 tháng (*trước ngày 15/6*), hàng năm (*trước ngày 15/12*); giữa kỳ, giai đoạn và đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo chung theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.